



Ảnh sáng

LIGHTSTAR EH SB

LIGHTSTREH

Giày bảo hộ EH có tính năng
lưu ý đến tính năng

Giày bảo hộ có tính năng và khả năng bảo vệ khẩn cấp
và độ bền trong môi trường khô ráo, ánh sáng

Những vật liệu cao cấp hơn	Tổng hợp, lưới
Lót bên trong	Chất liệu
Trong	Đế SJ để x
Giữa	Đế chống thấm
Ngoài	Đế EVA / Cao su
U	Đứng đỡ ống hợp
i	Loại SB / PS, SR, SC, E, HI, CI, HRO
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
Trọng lượng	0.446 kg
Ấn	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



SR có nghĩa là phép thử
điện và phòng và độ bền, siêu bền



Trọng lượng nhẹ chống đâm
thủng. Bao phủ 100% bề mặt đế



Mũi giày an toàn composite
Khả năng chống đâm thủng hoặc dẫn điện



Thay miếng lót giày thường
xuyên suốt giày chính hình



Nguy hiểm về điện (EH)
Giày an toàn có khả năng chống lại
nguy hiểm về điện (EH) có thể
ngoài không dẫn điện là đặc
cấp, chúng ta trong điều kiện
khô ráo.



BLK

SAFETY
JOGGER
WORKS

HEAD-TO-TOE
PROTECTION

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:
Biên tập , lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp p , Dầu khí

Ước lượng: **Môi**
rủi ro **một**, bề mặt **không** bằng phẳng

Các hướng dẫn bảo trì:
Giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách bôi trơn định kỳ.

Sự miêu tả		Đơn vị đo lường	Đầu tiên	K	EN ISO 20345
Như n vật liệu Tổ n gh ợp 3D, l ư ở cao cấp hơn					
Top: khả năng chống nước	Top: khả năng chống nước	l ờ	mg/cm/g	33.2	? 0.8
	Top: khả năng chống nước		mg/cm2	265.5	? 15
ót bên trong					
i tái chế ướ	L ớp lót: khả năng chống nước	l ờ	mg/cm/g	86.31	? 2
	lót: khả năng chống nước		mg/cm2	691	? 20
rong Đ ố p SJ đến					
ệ m chân chống mòn (khô/ướt) (chu kỳ)			chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
Đ EVA / Cao su					
Ch ố năng mài mòn	Ch ố năng mài mòn		mm	102.2	? 150
	Ch ố năng mài mòn - Ceramic + NaLS - Trượt gót		ma sát	0.49	? 0.31
r Cốt cốt bằng G ố m + NaLS - Trượt gót	r Cốt cốt bằng G ố m + NaLS - Trượt gót		ma sát	0.46	? 0.36
	r Cốt cốt bằng G ố m + Glycerin - Trượt gót		ma sát	0.36	? 0.19
Ch ố năng mài mòn	Ch ố năng mài mòn - Glycerin - Trượt gót		ma sát	0.34	? 0.22
	Ch ố năng mài mòn - Glycerin - Trượt gót		ma sát	0.34	? 0.22
rị ch ố Giá t tính điện	rị ch ố Giá t tính điện		megaohm	N/A	0.1 - 1000
	rị ESD Giá t		megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng gót			J	27	? 20
Đ ướ n g đặt					
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)			mm	N/A	N/A
Nắp mũi ch ố n g nén (khe hở sau khi nén 10kN)			mm	N/A	N/A
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)			mm	17.0	? 14
Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)			mm	23.0	? 14

Kích thước thép: 42

Chú ý: Sản phẩm có thể thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản.



HEAD-TO-TOE
PROTECTION

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com